

Số: /KH-THPTTK

Đà Nẵng, ngày tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH
Về việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018
đối với lớp 10 năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, Trường Trung học phổ thông (THPT) Thanh Khê lập kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 10 năm học 2024-2025 với những nội dung sau:

1. Nội dung giáo dục

a) Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc

- Các môn học bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

- Các hoạt động giáo dục bắt buộc: Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục địa phương.

b) Các môn học lựa chọn gồm các môn học thuộc các nhóm môn

- Nhóm môn khoa học tự nhiên: Vật lý, Hóa học, Sinh học.

- Nhóm môn khoa học xã hội: Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật.

- Nhóm môn công nghệ: Công nghệ công nghiệp, công nghệ nông nghiệp, Tin học.

c) Các chuyên đề học tập

Chuyên đề học tập là nội dung giáo dục dành cho học sinh THPT, nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức giải quyết một số vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp.

Mỗi môn học Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý có một số chuyên đề học tập tạo thành cụm chuyên đề học tập của môn học nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp. Thời lượng dành cho mỗi chuyên đề học tập là 10 tiết hoặc 15 tiết; tổng thời lượng dành cho cụm chuyên đề học tập của một

môn học là 35 tiết/năm học. Ở lớp 10, học sinh chọn 3 cụm chuyên đề học tập của 3 môn học phù hợp với nguyện vọng của bản thân.

Các môn học tự chọn: Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 2: **không có**.

d) Thời lượng giáo dục:

Học kỳ 1 dạy 18 tuần, học kỳ 2 dạy 17 tuần, mỗi tuần học 6 buổi, mỗi buổi không quá 5 tiết, mỗi tiết học 45 phút.

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
06 môn học bắt buộc	<i>Ngữ văn</i>	105
	<i>Toán</i>	105
	<i>Tiếng Anh</i>	105
	<i>Giáo dục thể chất</i>	70
	<i>Giáo dục quốc phòng và an ninh</i>	35
	<i>Lịch sử</i>	52
Môn học lựa chọn		
08 môn học lựa chọn	<i>Vật lý</i>	70
	<i>Hoá học</i>	70
	<i>Sinh học</i>	70
	<i>Địa lý</i>	70
	<i>Giáo dục kinh tế và pháp luật</i>	70
	<i>Công nghệ công nghiệp</i>	70
	<i>Công nghệ nông nghiệp</i>	70
	<i>Tin học</i>	70
Hoạt động giáo dục bắt buộc		
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp		105
Nội dung giáo dục của địa phương		35
Tổng số tiết học/năm học (<i>không kể các môn học tự chọn</i>)		997
Số tiết học trung bình/tuần (<i>không kể các môn học tự chọn</i>)		28

2. Xây dựng phương án lựa chọn môn học cho học sinh lớp 10

Căn cứ khung chương trình giáo dục hiện hành, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn; căn cứ vào đội ngũ cán bộ giáo viên, cơ sở vật chất và điều kiện cụ thể, Trường THPT Thanh Khê xây dựng các phương án cho học sinh lớp 10 năm học 2024-2025 lựa chọn như sau:

Tổng số 11 lớp chia thành **05** nhóm tổ hợp, cụ thể như sau:

- Các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc gồm: Toán, Ngữ văn; Tiếng Anh; Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục địa phương.

- 05 nhóm tổ hợp lựa chọn

Tổ hợp	Nhóm các môn lựa chọn	Chuyên đề học tập	Số lớp dự kiến
Tổ hợp 1	Vật lý; Hóa học; Sinh học; Tin học	Vật lý; Hóa học; Sinh học	2
Tổ hợp 2	Vật lý; Hóa học; Địa lý; Tin học	Toán; Vật lý; Hóa học	3
Tổ hợp 3	Vật lý; GDKT&PL; Công nghệ công nghiệp; Tin học	Toán; Ngữ văn; Vật lý	3
Tổ hợp 4	Hóa học; Sinh học; GDKT&PL; Công nghệ nông nghiệp.	Toán; Ngữ văn; Hóa học	2
Tổ hợp 5	Sinh học; Địa lý; GDKT&PL; Công nghệ nông nghiệp.	Sinh học; Lịch sử; Địa lý	1

Môn Âm nhạc và Mỹ thuật chưa có giáo viên nên tạm thời chưa lựa chọn trong năm học 2024-2025.

3. Hình thức xếp lớp và nguyên tắc xếp thứ tự theo tổ hợp môn

- Học sinh nộp Đơn nhập học, trong đó đăng ký 03 nguyện vọng chọn 03 tổ hợp trong 05 nhóm tổ hợp môn ở mục 2 kế hoạch này. Thứ tự ưu tiên sẽ là: Nguyện vọng 1, đến nguyện vọng 2 và nguyện vọng 3.

- Dựa vào số lượng Đơn đăng ký theo số nguyện vọng 1; 2; 3; Nhà trường sẽ xếp danh sách học sinh theo thứ tự ưu tiên từ cao đến thấp. Nếu số lượng học sinh đăng ký quá số lượng so với cơ cấu lớp học (44 học sinh/lớp), nhà trường sẽ xét lọc và chuyển các học sinh không đạt nguyện vọng 1 qua nguyện vọng 2, nếu nguyện vọng 2 vẫn không đạt thì vào học lớp theo nguyện vọng 3.

- Nguyên tắc xếp lớp theo nguyện vọng dựa vào thứ tự điểm số từ cao đến thấp, cụ thể như sau:

+ Lấy kết quả điểm tuyển sinh vào lớp 10 của học sinh để sắp xếp theo thứ tự từ cao đến thấp. Từ đó, lấy số lượng học sinh theo số lớp dự kiến;

+ Nếu nhiều học sinh có số điểm TS bằng nhau, nhưng chỉ chọn số lượng có hạn thì sẽ lấy tổng Điểm trung bình môn (TBM) cuối năm học lớp 9 của 04 môn học trong mỗi tổ hợp môn theo từng nguyện vọng và xếp từ cao xuống thấp;

+ Nếu nhiều học sinh có điểm tuyển sinh vào lớp 10 bằng nhau và số điểm TBM của 04 môn tổ hợp cũng bằng nhau thì xét và chọn học sinh có số điểm trung

bình cuối năm lớp 9 của tổng 3 môn Toán, Ngữ văn, tiếng Anh để chọn học sinh có tổng số điểm (của 3 môn đó) cao hơn.

+ Nếu cả 03 tiêu chí trên đều trùng nhau thì sẽ do Hiệu trưởng Quyết định.

Trên đây là Kế hoạch về việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 10 năm học 2024-2025 của Trường THPT Thanh Khê, yêu cầu toàn thể viên chức, người lao động và các bộ phận liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c);
- HT, các PHT và TTCM;
- Ban đại diện CMHS trường;
- Website trường;
- Niêm yết Bảng TB;
- Lưu: VT, VP_{VVK}.

HIỆU TRƯỞNG

Võ Văn Khánh